

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình:
Phòng công tác xã hội trong Trung tâm Bảo trợ xã hội
tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2015 - 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4541/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Phòng Công tác xã hội;

Căn cứ Quyết định số 5442/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt BCKTKT xây dựng công trình: Phòng Công tác xã hội trong Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2015-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1070/STC-ĐT ngày 23/3/2017 (Kèm theo hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành); của Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Thanh Hóa tại Tờ trình số 156/TTr-TTBTXH ngày 10/12/2016 và Báo cáo số 30/BC-TTBTXH ngày 16/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng công trình Phòng công tác xã hội trong Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2015-2020.
- Chủ đầu tư: Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Thanh Hóa.
- Địa điểm xây dựng: xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế):

+ Khởi công ngày 26/5/2016;

+ Hoàn thành ngày 23/8/2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
Tổng số:	1.161.156.000	688.175.000	472.981.000
- Vốn NSTW theo Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2015:	1.161.156.000	688.175.000	472.981.000

Ghi chú:

Nguồn vốn còn được thanh toán:

472.981.000 đồng.

Trong đó:

+ Vốn còn dư tại KBNN chưa giải ngân:

240.725.000 đồng.

+ Vốn phải bố trí tiếp:

232.256.000 đồng.

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	1.241.229.000	1.161.156.000
1. Chi phí xây dựng	1.043.596.000	1.029.364.000
2. Chi phí QLDA	22.908.000	22.908.000
3. Chi phí TVĐTXD	102.945.000	96.854.000
4. Chi phí khác	26.669.000	12.030.000
5. Dự phòng	45.111.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số	1.161.156.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	1.161.156.000			
2- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3: Trách nhiệm của Chủ đầu tư và của đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số: - Vốn NSTW theo Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2015:	1.161.156.000 1.161.156.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 16 tháng 11 năm 2016 là:

Tổng nợ phải trả: 472.981.000 đồng.

- Công ty TNHH xây dựng Hồng Đô: 429.364.000 đồng.
- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Delta: 27.587.000 đồng.
- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Tây Á: 4.000.000 đồng.
- Trung tâm Bảo trợ xã hội Thanh Hóa: 12.030.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Đơn vị: đồng.

TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
1	2	3	4
	Trung tâm Bảo trợ xã hội Thanh Hóa	1.161.156.000	
	Tổng cộng:	1.161.156.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

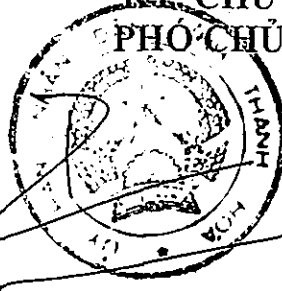
4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội Thanh Hóa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCVP UBND tỉnh Phạm Đình Minh;
- Lưu: VT, VX.huyBTXH40

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Đăng Quyền